TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ	*A....., ngày 08 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023, giữa: Chị Lê Thu H; ĐKHKTT: Thôn Đ, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn V2, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng và anh Phạm Văn Đ; địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thu H và anh Phạm Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thu H và anh Phạm Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thu H trực tiếp nuôi con chung là Phạm Lê Đăng K, sinh ngày 25/11/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh Đ thỏa thuận tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Lê Thu H và anh Phạm Văn Đ tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thu H nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 5712 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng; trả lại chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã A (Cơ quan cấp ĐKKH số 16/2020 ngày 01/7/2020);
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn